

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Hoạt hình K45

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Phương An				
2	Nguyễn Minh Anh				
3	Nguyễn Phương Anh				
4	Đào Nguyễn Bảo Châu				
5	Nguyễn Ngọc Diệp				
6	Trương Khánh Duy				
7	Phạm Việt Hà				
8	Nguyễn Lâm Hồng				
9	Trần Vĩnh Khang				
10	Nguyễn Khánh Linh				
11	Đinh Đoàn Thanh Mai				
12	Nguyễn Gia Như				
13	Trương Đình Hoàng Phúc				
14	Kiều Thị Phương				
15	Nguyễn Thị Phương Thảo				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Hoạt hình K45

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Trần Phương An				
2	Nguyễn Minh Anh				
3	Nguyễn Phương Anh				
4	Đào Nguyễn Bảo Châu				
5	Nguyễn Ngọc Diệp				
6	Trương Khánh Duy				
7	Phạm Việt Hà				
8	Nguyễn Lâm Hồng				
9	Trần Vĩnh Khang				
10	Nguyễn Khánh Linh				
11	Đinh Đoàn Thanh Mai				
12	Nguyễn Gia Như				
13	Trương Đình Hoàng Phúc				
14	Kiều Thị Phương				
15	Nguyễn Thị Phương Thảo				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Hoạt hình K45

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Nguyễn Trần Phương An					
2	Nguyễn Minh Anh					
3	Nguyễn Phương Anh					
4	Đào Nguyễn Bảo Châu					
5	Nguyễn Ngọc Diệp					
6	Trương Khánh Duy					
7	Phạm Việt Hà					
8	Nguyễn Lâm Hồng					
9	Trần Vĩnh Khang					
10	Nguyễn Khánh Linh					
11	Đinh Đoàn Thanh Mai					
12	Nguyễn Gia Như					
13	Trương Đình Hoàng Phúc					
14	Kiều Thị Phương					
15	Nguyễn Thị Phương Thảo					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Hoạt hình K45

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Trần Phương An					
2	Nguyễn Minh Anh					
3	Nguyễn Phương Anh					
4	Đào Nguyễn Bảo Châu					
5	Nguyễn Ngọc Diệp					
6	Trương Khánh Duy					
7	Phạm Việt Hà					
8	Nguyễn Lâm Hồng					
9	Trần Vĩnh Khang					
10	Nguyễn Khánh Linh					
11	Đinh Đoàn Thanh Mai					
12	Nguyễn Gia Như					
13	Trương Đình Hoàng Phúc					
14	Kiều Thị Phương					
15	Nguyễn Thị Phương Thảo					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: Hoạt hình K45

[illegible]

[illegible]